

Số: 16/2024/CTIN/BC

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(6 tháng năm 2024)

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

**Tên công ty** : Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện  
**Địa chỉ trụ sở chính** : 158/2 phố Hồng Mai, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà  
Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  
**Điện thoại** : 024.38634597  
**Fax** : 024.38632061  
**Email** : [info@ctin.vn](mailto:info@ctin.vn)  
**Vốn điều lệ** : 321.850.000.000 đồng  
**Mã chứng khoán** : ICT  
**Mô hình quản trị công ty** : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và  
Tổng Giám đốc  
**Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ** : Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/CTIN	26/06/2024	- Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2023; - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024; - Thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS); - Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
			kiểm toán; - Thông qua việc phân bổ thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023; - Thông qua tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2023; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024; - Thông qua nguyên tắc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024; - Thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024; - Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2024.

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2024)

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Hoàng Anh Lộc	Chủ tịch HĐQT	<b>30/06/2022</b> (Tái bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026)	
2	Ông Hà Thanh Hải	Thành viên HĐQT	<b>30/06/2022</b> (Tái bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026)	
3	Ông Tô Hoài Văn	Thành viên HĐQT	<b>30/06/2022</b> (Tái bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026)	
4	Ông Nguyễn Thế Thịnh	Thành viên HĐQT không điều hành	<b>30/06/2022</b> (Tái bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026)	
5	Ông Lưu Công Nguyên	Thành viên HĐQT độc lập	<b>30/06/2022</b>	

### 2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Hoàng Anh Lộc	02	100%
2	Ông Hà Thanh Hải	02	100%
3	Ông Tô Hoài Văn	02	100%
4	Ông Nguyễn Thế Thịnh	02	100%
5	Ông Lưu Công Nguyên	02	100%

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong 06 tháng đầu năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành Công ty trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT;

Thông qua cơ chế báo cáo định kỳ của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tình hình thực hiện các nghị quyết, HĐQT thực hiện giám sát thường xuyên, đánh giá kết quả điều hành và đưa ra các chỉ đạo kịp thời khắc phục các vấn đề tồn tại, triển khai các công việc theo nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, đảm bảo tuân thủ theo các nguyên tắc quản trị, chuẩn mực hành vi, đạo đức nghề nghiệp.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Trong 06 tháng đầu năm 2024, tiểu ban kiểm toán nội bộ thuộc HĐQT đã thực hiện chương trình kiểm toán dự án điển hình của Công ty.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024):

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ/HĐ QT-CTIN	02/01/2024	Thông qua việc liên danh với Công ty Cổ phần Kasati ký hợp đồng thực hiện gói thầu: "Cung cấp Multiband các loại"	100%
2	02/2024/NQ/HĐ QT-CTIN	28/02/2024	Thông qua Phương án tái cơ cấu, tổ chức Công ty	100%
3	02.01/2024/NQ/HĐQT-CTIN	28/02/2024	Thông qua Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024	100%
4	03/2024/NQ/HĐ QT-CTIN	10/04/2024	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	100%
5	10/2024/NQ/HĐ QT-CTIN	14/05/2024	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	100%

## III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024)

### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	
1	Ông Nguyễn Đình Du	Trưởng ban kiểm soát	30/06/2022		Kỹ sư Công nghệ thực phẩm. Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (QTKD).
2	Ông Nguyễn Thành Hiếu	Thành viên Ban kiểm soát	30/06/2022 (Tái bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2026)		Cử nhân vật lý. Cử nhân Kinh tế chuyên ngành tài chính ngân hàng.
3	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	Thành viên Ban kiểm soát	30/06/2022 (Tái bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2026)		Cử nhân Tài chính kế toán. Thạc sỹ QTKD.

## 2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Nguyễn Đình Du	01	3/3	100%
2	Ông Nguyễn Thành Hiếu	01	3/3	100%
3	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	01	3/3	100%

## 3. Hoạt động giám sát của BKS với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- BKS tham gia giám sát việc tổ chức, tham dự và giám sát tư cách đại biểu tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.
- BKS thực hiện giám sát việc HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- BKS thường xuyên xem xét, rà soát các báo cáo kinh doanh định kỳ, báo cáo tài chính của Công ty, nắm bắt các tồn tại, khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các kiến nghị kịp thời cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc;
- BKS giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT và các quyết định của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo các quy định hiện hành.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT, được HĐQT gửi các biên bản cuộc họp và các nghị quyết HĐQT;
- BKS được Ban Tổng giám đốc gửi báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, năm và các báo cáo kinh doanh định kỳ theo quy định chung của Công ty và thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính theo thẩm quyền quy định tại điều lệ Công ty;
- BKS thông báo cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc nội dung các cuộc họp của Ban kiểm soát và thông báo kịp thời các vướng mắc, tồn tại trong hoạt động SXKD cho Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ.

**5. Hoạt động khác của BKS:** Không có.

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	<b>Ông Hà Thanh Hải</b> Chức vụ: Tổng Giám đốc	22/12/1976	Tiến sỹ QTKD	<b>30/06/2022</b> (Tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2022 – 2026)
2	<b>Ông Tô Hoài Văn</b> Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc	23/05/1964	Thạc sỹ QTKD	<b>30/06/2022</b> (Tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2022 – 2026)
3	<b>Ông Lê Thanh Sơn</b> Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc	21/09/1972	Cử nhân kinh tế phát triển	<b>30/06/2022</b>

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Ngọc Sơn	20/04/1972	Cử nhân Tài chính Tín dụng	01/07/2022 (Tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2022 – 2026)

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:** Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

- Các giao dịch nội bộ này được thực hiện theo đúng quy định của điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp hiện hành.

- Mối quan hệ các đối tượng có giao dịch với công ty (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm):

Tên tổ chức	Mối quan hệ với Công ty
Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	Cổ đông lớn (31,43%), cổ đông Nhà nước
	Đại diện vốn là thành viên HĐQT của Công ty
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của Công ty CTIN
	Có cùng thành viên HĐQT
Công ty Cổ phần KASATI	Có cùng thành viên HĐQT
Công ty Cổ phần ITTA	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của Công ty CTIN
	Có cùng thành viên HĐQT
Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của Công ty CTIN
	Có cùng thành viên HĐQT

- Chi tiết các giao dịch: Từ ngày 01/01/2024 - 30/06/2024

Đơn vị tính: đồng

<b>Bán hàng</b>	<b>637.228.261.135</b>
Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	635.458.180.290
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt	33.838.511
Công ty Cổ phần ITTA	533.698.303
Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	563.032.381
Công ty Cổ phần KASATI	639.511.650
<b>Mua hàng</b>	<b>4.259.756.738</b>
Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	3.136.525.815
Công ty CP Đầu tư Kỹ thuật số Việt	1.056.586.099
Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	66.644.824
<b>Cổ tức nhận được</b>	<b>377.600.000</b>
Công ty Cổ phần ITTA	377.600.000

Giao dịch ký hợp đồng theo nghị quyết số: 01/2024/NQ/HĐQT-CTIN ngày 02/01/2024: Công ty liên danh với Công ty Cổ phần Kasati ký hợp đồng thực hiện gói thầu: “Cung cấp aten Multiband các loại” thuộc kế hoạch mua sắm tập trung “Trang bị vật tư, thiết bị anten phục vụ các dự án mở rộng mạng vô tuyến Vinaphone giai đoạn 2023 – 2024”, giá trị hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT: 118.339.836.000 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm mười tám tỷ, ba trăm ba mươi chín triệu, tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** Không có.

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng năm 2024)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.



**HOÀNG ANH LỘC**

## PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng năm 2024)

### 1. Danh sách Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
1	Hoàng Anh Lộc		Chủ tịch HĐQT		CCCD					3.522.436	10,94%	30/6/2022
1.01	Hoàng Anh Thu			Chị gái	CCCD					125.404	0,39%	
1.02	Hoàng Kim Phượng			Chị gái	CCCD					217.536	0,68%	





STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
1.03	Đặng Anh Dũng			Anh rể	CCCD					1.266.532	3,94%	
1.04	Nguyễn Thị Thùy Trang			Vợ	CCCD						0,00%	
1.05	Hoàng Huệ Thy			Con gái	Passport						0,00%	
1.06	Hoàng Huệ Như			Con gái	Passport						0,00%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
1.07	Hoàng Anh Minh			Con trai	Passport						0,00%	
1.08	Hoàng Lệ Chi			Chị gái	CMND						0,00%	
1.09	Nguyễn Hùng Sơn			Anh rể	CMND						0,00%	
1.10	Hoàng Anh Tuyên			Anh rể	CCCD						0,00%	
1.11	Ngô Vi Hồng			Anh rể	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
1.12	Hoàng Phương Mai			Chị gái	CMND						0,00%	
2	Hà Thanh Hải		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc		CCCD					4.166.017	12,94%	30/6/2022
2.01	Lê Thị Lan Hương			Vợ	CCCD						0,00%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
2.02	Hà Văn Định			Cha đẻ	CCCD						0,00%	
2.03	Lê Thị Minh			Mẹ đẻ	CCCD						0,00%	
2.04	Hà Minh Đức			Con trai	CCCD						0,00%	
2.05	Hà Lê Hải My			Con gái							0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
2.06	Hà Lê Hải An			Con gái							0,00%	
2.07	Hà Nam Ninh			Em ruột	CCCD						0,00%	
2.08	Hà Thị Lan Phương			Em dâu	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
2.09	Hà Nam Giang			Em ruột	CCCD						0,00%	
2.10	Phạm Thị Xuân Lộc			Em dâu	CCCD						0,00%	
3	Lưu Công Nguyên		Thành viên HĐQT		CCCD						0,00%	30/6/2022
3.01	Vũ Thị Thư			Mẹ đẻ	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
3.02	Nguyễn Thanh Tâm			Vợ	CCCD						0,00%	
3.03	Lưu Gia Linh			Con đẻ	CCCD						0,00%	
3.04	Lưu Gia Khánh			Con đẻ	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
3.05	Lưu Thành Công			Con đẻ							0,00%	
3.06	Lưu Thị Yên			Chị gái	CCCD						0,00%	
3.07	Lưu Sỹ Quý			Anh trai	CCCD						0,00%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
3.08	Lưu Thanh Hòa			Anh trai	CCCD						0,00%	
3.09	Lưu Đức Nhuận			Anh trai	CCCD						0,00%	
3.10	Lưu Thị Thìn			Em gái	CCCD						0,00%	
3.11	Phạm Ngọc Thuần			Anh rể	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
3.12	Hoàng Phương Thảo			Chị dâu	CCCD						0,00%	
3.13	Bùi Thị Hương Giang			Chị dâu	CCCD						0,00%	
3.14	Hoàng Thị Việt Phương			Chị dâu	CCCD						0,00%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
4	Tô Hoài Văn		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc		CCCD					534.239	1,66%	30/6/2022
4.01	Nguyễn Thị Kim Dung			Mẹ đẻ	CCCD					28.898	0,09%	
4.02	Tô Linh Lan			Em gái	CCCD					43.552	0,14%	
4.03	Tô Hạnh Trinh			Chị gái	CCCD					43.160	0,13%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
4.04	Đinh Thị Vân Anh			Vợ	CCCD					19.506	0,06%	
4.05	Tô Hoài Lam			Con trai	CCCD						0,00%	
4.06	Tô Nhật Duy			Con trai	CCCD						0,00%	
4.07	Raymond Laurence Mallon			Anh rể (quốc tịch Úc)	Passport						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
4.08	Nguyễn Trương Chính			Em rể	CCCD						0,00%	
5	Nguyễn Thế Thịnh		Thành viên HĐQT		CCCD					3.317.364	10,31%	30/6/2022
5.01	Lê Lưu Ngân			Vợ	CCCD					683.066	2,12%	
5.02	Nguyễn Thị Sơn			Mẹ đẻ	Passport						0,00%	
5.03	Nguyễn Thị Minh Nguyệt			Chị ruột	Passport						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
5.04	Lê Ánh Quang			Anh rể	Passport						0,00%	
5.05	Nguyễn Thị Tiên Mai			Em gái	Passport						0,00%	
5.06	Hà Văn Chương			Em rể	Passport						0,00%	
5.07	Nguyễn Thế Long			Em trai	Passport						0,00%	
5.08	Nguyễn Thị Phương Lan			Em dâu	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
5.09	Nguyễn Hiền Thảo			Con gái	Passport						0,00%	
5.10	Nguyễn Thế Thành			Con trai							0,00%	
6	Nguyễn Đình Du		Trưởng ban kiểm soát		CCCD					-	0,00%	30/6/2022
6.01	Nguyễn Bích Thủy			Vợ	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
6.02	Nguyễn Đình Thuận			Cha đẻ	CCCD						0,00%	
6.03	Đỗ Thị Minh			Mẹ đẻ	CCCD						0,00%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
6.04	Nguyễn Đình Thảo			Con trai	CCCD						0,00%	
6.05	Nguyễn Đình Hiếu			Con trai	CCCD						0,00%	
6.06	Nguyễn Đình Phương			Em trai	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
6.07	Nguyễn Thị Thúy Hà			Em dâu	CCCD						0,00%	
7	Nguyễn Thành Hiếu		Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Phó Giám đốc		CCCD					420.242	1,31%	30/6/2022

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
			kinh doanh									
7.01	Thái Thị Hương Lan			Vợ	CCCD						0,00%	
7.02	Nguyễn Phương Thảo			Con gái	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
7.03	Nguyễn Thảo My			Con gái								
7.04	Nguyễn Tùng Lâm			Con trai								

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
7.05	Nguyễn Thành Tâm			Anh trai	CCCD						0,00%	
7.06	Nguyễn Thị Minh			Chị dâu	CCCD						0,00%	
7.07	Nguyễn Thành Chung			Anh trai	CCCD						0,00%	
7.08	Lương Thị Đào			Chị dâu	CCCD						0,00%	
7.09	Nguyễn Thị Nghĩa			Chị gái	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
7.10	Lê Văn Vu			Anh rể	CCCD						0,00%	
7.11	Nguyễn Thị Tình			Chị gái	CCCD						0,00%	
7.12	Trương Ngọc Hiếu			Anh rể	CCCD						0,00%	
8	Nguyễn Thị Thúy Hà		Thành viên Ban kiểm soát		CCCD						0,00%	
8.01	Nguyễn Biên Thùy			Bố đẻ	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
8.02	Nguyễn Thị Yên			Mẹ đẻ	CCCD						0,00%	
8.03	Nguyễn Đình Tuyển			Chồng	CCCD						0,00%	
8.04	Nguyễn Đình Đức			Con trai	CCCD						0,00%	
8.05	Nguyễn Đình Huy			Con trai	CCCD						0,00%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
8.06	Nguyễn Hoàng Sâm			Em trai	CCCD						0,00%	
9	Nguyễn Ngọc Sơn		Kế toán trưởng		CCCD					124.090	0,39%	30/6/2022
9.01	An Thị Loan			Mẹ đẻ	CCCD						0,00%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
9.02	Trần Thị Minh Nguyệt			Vợ	CCCD						0,00%	
9.03	Nguyễn Ngọc Lâm			Con trai	CCCD						0,00%	
9.04	Nguyễn Ngọc Minh			Con trai	CCCD						0,00%	
9.05	Nguyễn Thị Thanh Thủy			Chị gái	CCCD						0,00%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
10.01	Lê Đăng			Bố đẻ	Passport						0,00%	
10.02	Nguyễn Thị Hà			Vợ	Passport						0,00%	
10.03	Lê Thục Yên			Con	Passport						0,00%	
10.04	Lê Nam Phương			Con	Passport						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
10.05	Lê Thanh Thái			Anh trai	CCCD						0,00%	
10.06	Lê Thị Minh Lan			Chị gái	Passport						0,00%	
10.07	Lê Thị Đào			Chị gái	CCCD						0,00%	
10.08	Lê Thanh Hải			Anh trai	Passport						0,00%	
10.09	Nguyễn Thị Thủy			Chị dâu	Passport						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
10.10	Bùi Xuân Ký			Anh rể	Passport						0,00%	
10.11	Trần Thị Lan Anh			Chị dâu	Passport						0,00%	
11	Lê Thị Thu Thanh		Quản trị Công ty, kiêm Thư ký Công ty		CCCD					2.000	0,006%	
11.01	Lê Viết Nở			Bố đẻ	CCCD						0,00%	
11.02	Nguyễn Ngọc Hoa			Mẹ đẻ	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
11.03	Nguyễn Duy Hưng			Chồng	CCCD						0,00%	
11.04	Nguyễn Duy Anh			Con trai							0,00%	
11.05	Nguyễn Đức Anh			Con trai							0,00%	
11.06	Lê Thanh Thảo			Anh trai	CCCD						0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
11.07	Vũ Thị Ánh Tuyết			Chị dâu	CCCD						0,00%	
11.08	Lê Hồ Tùng			Em trai	CCCD						0,00%	

## 2. Danh sách các tổ chức có liên quan

STT	Tên tổ chức	Số giấy đăng ký kinh doanh, ngày cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ với Công ty
1.	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	0100684378; 20/03/2017; Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội	57 Huỳnh Thúc Kháng, Quận Đống Đa, Hà Nội	10.117.108 CP; chiếm 31,43%	Cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước Đại diện vốn là thành viên HĐQT của Công ty (Ông Hoàng Anh Lộc, Ông Hà Thanh Hải, Ông Nguyễn Thế Thịnh)
2.	Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt	0105570286; 24/05/2019; Sở Kế	Tầng 21, Tòa nhà ICON4,	0 CP; 0%	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của Công ty CTIN

STT	Tên tổ chức	Số giấy đăng ký kinh doanh, ngày cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ với Công ty
		hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội	243A Đê La Thành, Hà Nội		Có cùng thành viên HĐQT (Ông Hoàng Anh Lộc, Ông Lưu Công Nguyên)
3.	Công ty Cổ phần ITTA	0305246488; 29/06/2016; Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Số 24 Đường số 6, Khu dân cư Bình Đăng, Phường 6, Quận 8, TP Hồ Chí Minh	0 CP; 0%	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của Công ty CTIN Có cùng thành viên HĐQT (Ông Hoàng Anh Lộc)
4.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	0102374420; 22/05/2019; Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 4 Tòa nhà Capital Building, số 58 Kim Mã, Phường Kim Mã, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0 CP; 0%	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của Công ty CTIN Có cùng thành viên HĐQT (Ông Nguyễn Thế Thịnh, Ông Tô Hoài Văn)
5.	Công ty cổ phần KASATI	0302826473; 01/06/2016; Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	270A Lý Thường Kiệt, P.14, Q.10, TP Hồ Chí Minh	0 CP; 0%	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Tô Hoài Văn)
6.	Công ty Cổ phần KASACO	0305339252; 27/11/2007; Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	270A Lý Thường Kiệt, P.14, Q.10, TP Hồ Chí Minh	0 CP; 0%	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Tô Hoài Văn)